

□ Lan - có thuy□ t cho r□ ng tên th□ t c□ a bà là Lê Th□ Y□ n Loan - là m□ t cô gái hái dâu, chẵn t□ m □ ngo□ i thành Thăng Long th□ i Lý. □ Lan ra đ□ i □ làng Th□ L□ i (làng S□ i sau đ□ i là Siêu Lo□ i, nay là xã D□ □ ng Xá, huy□ n Gia Lâm - Hà N□ i) - năm nào không rõ, s□ sách ch□ ghi □ m□ : bà m□ t □ kinh thành Thăng Long vào năm 1117 - trên đ□ i 70 tu□ i - th□ i Lý Nhân Tông. Sách M□ ng khê bút đàm c□ a Th□ m Ho□ t có chép "Nh□ t Tôn (t□ c Lý Thánh Tông) m□ t, Càn Đ□ c (Lý Nhân Tông) lên, dùng quan là Lý Th□ □ ng Cát (Lý Th□ □ ng Kí□ t) và m□ là thái phi Lê Th□ Y□ n Loan cùng coi vi□ c n□ □ c".

Câu chuy□ n Y□ n Loan vào cung vua Lý, đó là m□ t giai tho□ i ng□ □ i ng□ □ i đ□ u nghe, đ□ u bi□ t.

Thu□ □ y vào năm Quý Mão (1063) Lý Thánh Tông đã đ□ n b□ n m□ □ i tu□ i. Vua ch□ a có con trai đ□ truy□ n ngôi báu, đêm ngày tri□ u th□ n lo ng□ i. Vua bèn thân hành đi c□ u t□ kh□ p các chùa chi□ n, mi□ u m□ o nh□ ng không hi□ u nghi□ m, Lý Thánh Tông lo □ ng cho tri□ u đình nhà Lý và xã t□ c Đ□ i Vi□ t. M□ t s□ m mùa xuân, vua v□ vi□ ng thăm chùa Dâu (t□ ng D□ □ ng quang ph□ Thu□ n Thành) dân làng m□ h□ i nghênh giá. Thánh Tông hoàng đ□ cùng hòa vào dân chúng trong h□ i làng đông vui. Trai gái, già trẻ các làng đ□ u ra r□ □ c vua. Đoàn xa giá c□ a vua đi đ□ n đâu, các làng lân c□ n nô n□ c, đ□ xô v□ phía □ y. Duy ch□ cô thôn n□ xinh đ□ p c□ a làng S□ i v□ n đi□ m nhiên hái dâu, xem vi□ c ng□ giá c□ a vua không có quan h□ gì đ□ n mình. Cô gái v□ n mi□ t mài bên bãi dâu, m□ c cho đoàn ng□ đi□ u qua. Lý Thánh Tông □ y làm □ , bèn cho đòi ng□ □ i con gái có v□ "kiêu căng" đang đ□ ng bên n□ □ ng dâu k□ g□ c lan □ y đ□ n tr□ □ c ki□ u r□ ng đ□ h□ i. Cô gái ung dung nh□ nhàng t□ i qu□ tâu: Thi□ p là con nhà nghèo hèn, ph□ i làm □ ng đ□ u t□ t m□ t t□ i, ph□ ng d□ □ ng cha m□ có đâu dám mong đi xem r□ □ c và nhìn m□ t r□ ng".

Vua th□ y cô gái ăn m□ c quê mùa, nh□ ng c□ ch□ đoan trang đ□ u dàng, □ i □ i phong nhã, đ□ i đáp phân minh, □ nghĩa khác h□ n nh□ ng ng□ □ i con gái mà vua đã t□ ng g□ p. Vua yêu vì s□ c, tr□ ng vì n□ t, nên cho cô gái theo long giá v□ kinh đô. Cô gái làng quê đ□ □ c đón v□ cung vua □ y là Y□ n Cô N□ □ ng xinh đ□ p, n□ t na c□ a làng Siêu-Lo□ i (S□ i). Nh□ ng Lý Thánh Tông là ông vua chăm vi□ c n□ □ c, luôn luôn thân chinh đ□ p gi□ c. Vua ít nhàn r□ i đ□ ng t□ i cung □ Lan. Đ□ □ ng lúc cung □ Lan v□ ng ti□ ng đàn, ti□ ng sáo, thì b□ ng m□ t hôm sau khi Thánh Tông đi tr□ y h□ i chùa Th□ L□ i, cung □ Lan □ i nh□ n nh□ p h□ n x□ a. Y□ n Cô N□ □ ng nh□ "thông minh v□ n s□ n t□ tr□ i" đ□ □ c h□ c t□ p, trau d□ i đã tr□ thành m□ t cung phi "n□ i danh tài s□ c m□ t th□ i" kinh s□ lâu thông, văn ch□ □ ng uyên bác. Lý Thánh Tông đem lòng yêu m□ n, phong làm □ Lan phu nhân, □ y tên cung □ Lan và cũng có ý k□ ni□ m cô gái đ□ ng t□ a bên g□ c lan, khi tuân □ nh đ□ n b□ ki□ n bu□ i đ□ u □ làng S□ i (Siêu Lo□ i).

Sau đó (1066), □ Lan sinh h□ đ□ □ c m□ t hoàng t□ □ y tên là Kí□ n Đ□ c. Kí□ n Đ□ c trán cao, tay dài

quá giỏi, thông minh, tuấn tú, vua càng yêu mến, Yên Loan được tôn là □ Lan nguyên phi - được đứng đầu các cung phi, sau thái hậu; con trai được lập làm thái tử.

Năm Kỷ Dậu (1069), Lý Thánh Tông thân chinh đi đánh giặc ngoài xâm. Trong khi vua cùng Lý Thường Kiệt ngoài biên cương, □ Lan nguyên phi đảm đương, chăm lo quốc sự, trở nên được đứng đầu khi nào có kẻ cướp nước khi nào thì dân thần phẫn, cõi nước được yên vui. Lý Thánh Tông từ ngoài biên giới đánh trở lại lâu ngày không thắng, chán nản rút quân quay về. Vua chợt nhận ra, nghe dân chúng Châu Cầu Liên (Tiên Lữ, Hải Hậu) ca ngợi nguyên phi □ Lan □ nhà trở nên được đứng đầu, lòng dân cảm hóa, được suy tôn là bà Quan Âm, vua Thánh Tông từ trách mình: "Nguyên phi là đàn bà còn làm được như thế, ta là đàn ông há thua sao! Vua tôi tiếp tục trở ra đánh giặc, lòng này thế này. Năm đó, mùa hè vua đem quân về ca khúc khải hoàn, đi xa cho thiên hạ, giẫm thu khóa, phát tiễn lửa, thóc cho dân nghèo. □ Lan rất nhân từ đối với con ngoan, đào tạo con trở thành một nhà vua anh minh sau này; lo cho dân giàu nước mạnh, yêu thế này nhân dân được mãi mãi kính phục.

Năm Nhâm Tý (1072) tháng giêng mùa xuân, Lý Thánh Tông mất đi ngoài Hải Tiên. Hoàng thái tử Kiến Đức lên ngôi vua, tức vua Lý Nhân Tông. Khi lên ngôi, tôn mẹ là □ Lan nguyên phi lên làm Linh Nhân hoàng thái hậu. □ Lan vẫn giúp coi triều chính, vẫn làm nhiệm vụ bà mẹ đối với con. Trong khi vua còn thiếu tuổi, □ Lan đứng đầu khi nào cần quốc gia, cùng từ từ cùng Lý Thường Kiệt chống giặc đánh quân Tống xâm lược. Hai lần quân Tống đến (1075, 1077) vua Lý Nhân Tông chợt quá tuổi, □ Lan đã cùng Thái sư Lý Đạo Thành lo việc binh lược chuyên ra tiễn tụy. Trong lúc quốc gia lâm nguy □ Lan đã cùng Lý Thường Kiệt vững giang sơn, xã tắc; công nghiệp đời sau còn nhớ mãi.

□ Lan xuất thân là một thôn nữ, nên hiểu thấu nhu khổ đau của người nghèo nông dân vì nghèo khổ phải đem thân bán cho nhà giàu, bà cho xuất thân của trong kho chuộc về, và xây dựng cho con hạnh phúc cho họ. Về việc này Ngô Sĩ Liên đã có lời bàn: "Con gái nghèo được nuôi dưỡng mình làm mệnh nữ, con trai nghèo được nuôi không vậy đó là cùng dân của thiên hạ. Thái hậu (tức □ Lan) đứng đầu mệnh nữ cũng là việc nhân chính vậy!". □ Lan không những sáng suốt quốc chính, tăng cường quân đội, mở phòng, chăm lo việc mang dân trí, việc thi cử hành và còn ban hành nhiều điều ích quốc lợi dân. □ Lan còn khuyên vua làm điều thiện, từ điều ác. Bà hiểu nhu khổ gian nan của nông dân khi việc nông trồng cấy bừa không có trâu cày. □ Lan báo vua phải nuôi ngựa ngựa kéo trâu và gọt trâu bừa bãi; có lời bà đã nói với vua: "Giờ đây người kinh thành và làng quê đã có kẻ trở về chuyên nghề kéo trâu. Nông dân cùng quốc. Mọi nhà phải cày chung một trâu. Trong đó đây, ta đã từng mách việc này, và nhà nước đã ra lệnh cấm. Nhưng nay việc gọt trâu lại có nhiều người trở về". Nhân Tông bèn ra lệnh phải nuôi ngựa ngựa kéo trâu, phải cày và hàng xóm vì thế không từ giác.

S□ ng trong □ u son, gác tía mà lúc nào □ Lan cũng không quên đ□ n ng□□ i nghèo, □ Lan v□ n chăm sóc đ□ n đ□ i s□ ng cùng c□ c □ a nông dân lao đ□ ng. Cũng nh□ Lý Thánh Tông, □ Lan th□□ ng phát ch□ n thóc lúa cho k□ nghèo. Bà sùng đ□ o Ph□ t, □ a làm vi□ c t□ thi□ n □ p nhi□ u đình chùa.

Bà th□□ ng lui t□ i các đình chùa, trao đ□ i v□ i các tặng ni thuy□ t giáo đ□ o Ph□ t. Năm 1096, bà bày c□ chay □ chùa Khai Qu□ c (t□ c sau là chùa Tr□ n Qu□ c □ Thăng Long) th□ t các s□ . Ti□ c xong, bà ng□ i kê c□ u đ□ o Ph□ t v□ i các v□ s□ già h□ c r□ ng. Bà h□ i v□ ngu□ n g□ c đ□ o Ph□ t □ các n□□ c và □ ta. Bà có óc phán đoán đ□ i h□ i các s□ "nói có sách mách có ch□ ng". Chính nh□ câu chuy□ n gi□ a bà và các v□ s□ th□ i Lý (sách Thiên uy□ n t□ p anh ng□ □ c đ□ i Tr□ n còn ghi □ i t□□ ng t□ n chuy□ n này), mà đ□ n nay ta còn bi□ t g□ c tích s□ truy□ n bá đ□ o Ph□ t vào n□□ c ta. Có □ n bà đ□ n chùa Ph□ Minh (T□ Liêm) tranh lu□ n v□ i s□ Thông Bi□ n v□ nh□ ng đ□ u c□ a Ph□ t giáo. Bà cũng có làm nh□ ng bài kinh, có câu k□ còn truy□ n □ i đ□ n ngày nay:

S□ c là không, không t□ c s□ c
Không là s□ c, s□ c t□ c không
S□ c? Không? thôi m□ c c□ ,
M□ i th□ u đ□□ c chân tông (*)

Là m□ t □ nông dân nghèo, đ□□ c h□□ ng phú quý vinh hoa, bà v□ n cho là đ□ u "s□ c s□ c, không không", đó là phù vân... Bà là m□ t ng□□ i ph□ n□ v□□ ng gi□ , ng□ c ngà vàng son không làm v□ n đ□ c tâm h□ n bà, cũng là m□ t ph□ n□ hi□ m có trong □ ch s□ nghìn năm tr□□ c.

Ngày 25 tháng 7 năm Đinh D□ u, H□ i t□□ ng đ□ i khánh năm th□ 8 (1117) đ□ i Lý Nhân Tông, bà m□ t, đ□□ c h□ a táng, dâng th□ y là Phù Thánh Linh Nhân Hoàng thái hậu, mai táng □ Th□ Lăng ph□ Thiên Đ□ c. Hi□ n nay còn mi□ u th□ bà □ hai xã C□ m Đ□ i và C□ m C□ u huy□ n Gia L□ c, t□ nh H□ i D□□ ng.